

Số: 18/NQ-HĐND

Lực Hành, ngày 26 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026, xã Lực Hành, tỉnh Tuyên Quang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ LỰC HÀNH
KHOÁ XXV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ NHẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;*

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1526/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sử dụng nguồn tang thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của ngân sách cấp tỉnh năm 2025 (đợt 1);

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Lực Hành về Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Lực Hành phê duyệt Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030 và năm 2026 xã Lực Hành, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Lực Hành Về việc sử dụng nguồn tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của ngân sách cấp xã năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Lục Hành về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026, xã Lục Hành, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Lục Hành về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026, xã Lục Hành, tỉnh Tuyên Quang;

Xét Tờ trình số 92/TTr-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Lục Hành về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026, xã Lục Hành, tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 15/BC-KTNS ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026, xã Lục Hành, tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026:

1.1. Điều chỉnh giảm Dự án di dân tập trung hình thành điểm dân cư mới tại thôn Đán Khao, xã Chiêu Yên, số tiền : 872.000.000 đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu và ngân sách huyện chuyển về chuyển nguồn năm 2025 sang thực hiện trong năm 2026 được phê duyệt tại Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của Ủy ban nhân dân xã Lục hành về việc phê duyệt phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026, xã Lục Hành, tỉnh Tuyên Quang và Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 26/3/2026 của Hội đồng nhân dân xã Lục Hành về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026, xã Lục Hành, tỉnh Tuyên Quang.

1.2. Điều chỉnh giảm Dự án Quy hoạch chi tiết trường tiểu học Chiêu Yên, số tiền: 150.000.000 đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu và ngân sách huyện chuyển về chuyển nguồn năm 2025 sang thực hiện trong năm 2026 được phê duyệt tại Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của Ủy ban nhân dân xã Lục hành về việc phê duyệt phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026, xã Lục Hành, tỉnh Tuyên Quang và Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 26/3/2026 của Hội đồng nhân dân xã Lục Hành về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026, xã Lục Hành, tỉnh Tuyên Quang.

(Chi tiết có biểu số 01 kèm theo)

2. Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 :

- Tổng số kế hoạch bổ sung : 1.532.019.000 đồng

Trong đó :

+ Vốn NSTW thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chuyên chi năm 2025 sang năm 2026: 32.019.000 đồng.

+ Vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu : 1.000.000.000 đồng.

+ Vốn ngân sách cấp xã (vốn từ nguồn chi QLNN, Đảng, Đoàn thể) : 500.000.000 đồng.

(Chi tiết có biểu số 02 kèm theo)

3. Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026, xã Lục Hành, tỉnh Tuyên Quang sau khi điều chỉnh, bổ sung :

(Chi tiết có biểu số 03 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật. Trong trường hợp phải điều chỉnh, thực hiện điều chỉnh theo đúng quy định và không được vượt tổng kinh phí đã giao tại Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi được Hội đồng nhân dân xã Lục Hành khoá XXV, kỳ họp chuyên đề lần thứ nhất thông qua ngày 26 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính (báo cáo);
- TT Đảng uỷ xã (báo cáo);
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Chánh VP, Phó Chánh VP HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Thuế cơ sở 1;
- KBNN khu vực VIII – Phòng giao dịch số 18;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu VT. *Quang*

CHỦ TỊCH



Lê Quang Toàn

BIỂU TÔNG HỢP DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUYÊN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐIỀU CHỈNH NĂM 2026, XÃ LỰC HÀNH, TỈNH TUYÊN QUANG

(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Lực Hành)

DVT: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm thực hiện	Thời gian khởi công - hoàn thành	Số QĐ phê duyệt dự án/phê duyệt quyết toán	Khái toán tổng mức đầu tư	Giá trị dự toán/ quyết toán được duyệt	Vốn đã bố trí năm 2026	Trong đó		Kế hoạch điều chỉnh 2026	Trong đó		Kế hoạch điều chỉnh 2026 sau	Trong đó		Ghi chú
								Vốn ngân sách địa phương	Vốn khác		Vốn ngân sách địa phương	Vốn khác		Vốn ngân sách địa phương	Vốn khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
TỔNG CỘNG (02 DỰ ÁN)																
1	Dự án điều chỉnh giảm vốn vốn				12.286,7	12.286,7	1.202,0	1.202,0	-	(1.022,0)	(1.022,0)	-	180,042	180,042	-	
	Dự án di dân tập trung hình thành điểm dân cư mới tại thôn Bàn Khao, xã Chiếu Yên	Xã Lực Hành	2024-2025		12.000,0	12.000,0	1.052,042	1.052,042		(872,0)	(872,0)		180,042	180,042		
2	Dự án Quy hoạch chi tiết trường tiểu học Chiếu Yên	Xã Lực Hành	2022-2023		286,7	286,7	150,000	150,00		(150,0)	(150,0)		-	-		

BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH VỐN BỔ SUNG ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LỰC HÀNH

(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Lực Hành)



STT	Tên dự án	Nhóm dự án	Mã dự án/số lượng dự án	Thời gian KCHT	Quyết định phê duyệt dự toán, điều chỉnh (nếu có) hoặc quyết toán			Số QĐ ngày/tháng/năm	TMDT/Tổng giá trị quyết toán		Lấy kế toán đã bố trí giải đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch vốn bổ sung năm 2026	Trong đó			Chủ đầu tư	Ghi chú
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:	Nguyên vốn NSTW		Nguyên vốn NSDP	Vốn ngân sách Trung ương			Vốn NSDP	Vốn hợp pháp khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
TỔNG CỘNG																	
A	Vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu					6.028,000	4.528,000			4.528,000	1.532,019	32,019	1.500,000		VP-HĐND - UBND		
I	Dự án đang triển khai thực hiện					1.000,0				1.000,0	1.000,0		1.000,0				
I	Dự án Quy hoạch chung xã Lực Hành đến năm 2050	Nhóm C		2026		1.000,0					1.000,0				VP-HĐND - UBND		
B	Vốn ngân sách xã (từ nguồn QLNN, Đảng, Đoàn thể)					500,0					500,0		500,0				
I	Dự án chuẩn bị triển khai thực hiện					500,0					500,0		500,0				
I	Đầu tư xây dựng công trình bếp ăn, tương trợ trợ số Đảng ủy xã			2026		500,0					500,0		500,0		VP Đảng ủy xã		
C	Vốn Chương trình MTOG Phát triển Kinh tế xã hội vùng ĐBĐTT và MN					4.528,0	4.528,0			4.528,0	32,019	32,019					
I	Dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán					4.528,0	4.528,0			4.528,0	32,019	32,019					
I	Cầu trần và đường bê tông thôn Làng Trà, thôn Bến xã Lực Hành	Nhóm C	8007410	2022 - 2023		2.000,0	2.000,0			2.000,0	18,009	18,009			VP-HĐND - UBND		
2	Xây dựng Hệ thống công trình khu trung tâm xã Lực Hành, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Nhóm C	8045660	2023 - 2024		2.528,0	2.528,0			2.528,0	14,010	14,010			VP-HĐND - UBND		

BIỂU TỌNG HỢP HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG ĐIỀU CHỈNH TRÊN DÀN BÀN XÃ LỰC HẠNH GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 VÀ NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Lực Hạnh)



STT	Đanh mục dự án	Nhóm dự án	Mã dự án số lượng dự án	Thời gian KCHT	Số QĐ ngày/tháng/năm	TMĐT/Tổng giá trị quyết toán			Loại kế vốn đầu tư năm 2025	Kế hoạch vốn DTIC năm 2026	Trong đó						Kế hoạch trung hạn giá trị đầu tư năm 2026-2030	Chức năng nhiệm vụ	Ghi chú				
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Nguồn vốn			Chuyển nguồn năm 2025 sang năm 2026									
							Nguồn vốn NSTW	Nguồn vốn NSDP			Vốn ngân sách Trung ương	Vốn NSDP	Vốn hợp pháp khác	Tổng số	Vốn ngân sách Trung ương	Vốn NSDP				Vốn hợp pháp khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
	TỔNG CÔNG	49				91.990.912	49.092.203	41.934.709	78.425.609	27.081.866	11.288.504	10.793.362	5.000.000	18.086.866	11.288.504	6.798.362	27.081.866						
A	Vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM	16				36.666,0	25.720,4	10.945,6	31.742,44	9.084,90	6.584,90	2.500,00		9.084,904	6.584,90	2.500,00	9.084,90						
1	Các dự án đã phê duyệt quyết toán	6				9.045	9.045		9.074	320,131	320,131			320,131	320,131		320,131						
1	Xây dựng nhà văn hóa xã Quý Quận (8087153)	Nhóm C	8087153	2025	QĐ số 4082/QĐ-UBND ngày 06/6/2025	3.500.000	3.500.000		3.500.000	157.320	157.320			157.320	157.320		157.320						
2	Xây dựng trường mầm non Quý Quận (8087159)	Nhóm C	8087159	2025	QĐ số 4080/QĐ-UBND ngày 06/6/2025	1.483.080	1.483.080		1.500.000	36.996	36.996			36.996	36.996		36.996						
3	Xây dựng đường giao thông thôn 6 xã Quý Quận (8139240)	Nhóm C	8139240	2025	QĐ số 1657/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	200.000	200.000		200.000	16.231	16.231			16.231	16.231		16.231						
4	Xây dựng đường giao thông thôn 2 xã Quý Quận (8139239)	Nhóm C	8139239	2025	QĐ số 1654/QĐ-UBND ngày 08/4/2025	200.000	200.000		200.000	23.754	23.754			23.754	23.754		23.754						
5	Xây dựng đường giao thông thôn từ UBND xã đi thôn 5, xã Quý Quận, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Nhóm C		2022		2.535,7	2.535,7		2.560,0	84.913	84.913			84.913	84.913		84.913						
6	Xây dựng cầu tran thôn 3, xã Quý Quận	Nhóm C		2023		1.125,9	1.125,9		1.113,9	0.917	0.917			0.917	0.917		0.917						
11	Dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán	10				27.621.1310	16.675.710	10.945.600	22.668.537	8.764.773	6.264.773	2.500,0		8.764.773	6.264.773	2.500,0	8.764,8						
7	Xây dựng đường giao thông thôn tư thôn Vải Cây đi thôn Đông Dẫy xã Chiêu Văn (8088274)	Nhóm C	8088274		QĐ số 5656/QĐ-UBND ngày 22/12/2023, QĐ số 410/QĐ-UBND ngày 14/11/2024	500.000	500.000		490.310	51.889	51.889			51.889	51.889		51.889						
8	Xây dựng các phòng học, phòng chức năng trường mầm non Quý Quận xã Quý Quận	Nhóm C	8143249	2025	1291/QĐ-UBND ngày 02/4/2025	6.400.000	6.400.000		6.400.000	5.094.792	5.094.792			5.094.792	5.094.792		5.094.792						
9	Cải tạo, sửa chữa trường Mầm non Quý Quận phân hiệu Cảnh Văn xã Quý Quận	Nhóm C	8138094	2025	777/QĐ-UBND 17/7/2025	1.579.800	1.579.800		1.582.227	175.645	175.645			175.645	175.645		175.645						

STT	Đanh mục dự án	Niêm dự án	Mã dự án/số lượng dự án	Thời gian KCHT	Số QĐ ngày/tháng/năm	TMD/Tổng giá trị quyết toán		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Lũy kế vốn đã bố trí giải ngân 2021 - 2025	Kế hoạch vốn DTCT năm 2026	Trong đó				Kế hoạch trung hạn giải ngân 2026 - 2030	Chưa đầu tư tiếp nhiệm	Ghi chú		
						TMD/Tổng giá trị quyết toán	Trong đó:		Nguồn vốn NSTV	Nguồn vốn NSDP			Trong đó		Chuyển nguồn năm 2025 sang năm 2026						
													Vốn ngân sách Trung ương	Vốn NSDP	Vốn hợp pháp khác	Tổng số				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn NSDP
10	Xây dựng mái che trường PTDT bán trú tiểu học và THCS Quý Quận	Nhóm C	8139234	2025	1193/QĐ-UBND ngày 27/3/2025	1.200.000	1.200.000	1.200.000	1.200.000	0	1.200.000	177.213	177.213	177.213	177.213	104.000	104.000	104.000	104.000	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành	
11	Xây dựng kê, tủ, máy che trạm y tế xã Quý Quận	Nhóm C	8138098	2025	891/QĐ-UBND ngày 18/2/2025	800.000	800.000	800.000	800.000	0	800.000	104.000	104.000	104.000	104.000	104.000	104.000	104.000	104.000	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành	
12	Xây dựng công trình phụ trợ nhà văn hóa xã Quý Quận	Nhóm C	8138095	2025	776/QĐ-UBND ngày 17/3/2025	700.000	700.000	700.000	700.000	0	700.000	79.360	79.360	79.360	79.360	79.360	79.360	79.360	79.360	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành	
13	Xây dựng công trình thủy lợi phai Đông Léo xã Quý Quận	Nhóm C	8143252	2025	1194/QĐ-UBND ngày 27/3/2025	1.000.000	1.000.000	1.000.000	1.000.000	0	1.000.000	182.074	182.074	182.074	182.074	182.074	182.074	182.074	182.074	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành	
14	Xây dựng công trình nước sinh hoạt Cây Chanh - Soi Long xã Chiêu Yên	Nhóm C	8143250	2025	1391/QĐ-UBND ngày 10/4/2025	265.510	265.510	265.510	265.510	0	265.510	23.800	23.800	23.800	23.800	23.800	23.800	23.800	23.800	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành	
15	Xây dựng kho phòng họp tập, kho phòng học bộ môn và công trình phụ trợ trường THCS Chiêu Yên	Nhóm C	8107058	2024-2025	4749/QĐ-UBND ngày 13/9/2024	14.800.000	3.854.400	10.945.600	9.854.400	2.500.000	2.500.000	2.500.000	2.500.000	2.500.000	2.500.000	2.500.000	2.500.000	2.500.000	2.500.000	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành	
16	Nâng cấp đường đất 0,4 KVA cấp điện cho khu dân cư thôn 4 xã Lạc Hành		376.000	2025		376.000	376.000	376.000	376.000	0	376.000	376.000	376.000	376.000	376.000	376.000	376.000	376.000	376.000	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành	
B	Vấn Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	17				23.451.764	23.371.764	80.000	22.246.763	4.783.599	4.783.599	4.783.599	4.783.599	4.783.599	80.000	4.783.599	4.783.599	4.783.599	4.783.599		
1	Dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán	6				9.685.596	9.685.596	9.685.596	9.659.131	301.930	301.930	301.930	301.930	301.930	301.930	301.930	301.930	301.930	301.930		
17	Các hạng mục phụ trợ khác xây dựng nhà văn hóa thôn 1, nhà văn hóa thôn 2, xã Quý Quận	Nhóm C	8007827	2022	QĐ số 998/QĐ-UBND ngày 19/3/2023	488.542	488.542	488.542	488.542	0	488.542	2.188	2.188	2.188	2.188	2.188	2.188	2.188	2.188	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành	
18	Dương từ nhà ông Vũ đến nhà ông Hùng thôn 1 và Dương từ nhà ông Hùng thôn 1 đến ông Ban Văn Thế thôn 5, từ nhà ông Lâm đến khu sân chơi Khuôn Lưu thôn 2 và Dương từ bể tổng dân từ đường DT 188 đến nhà ông Học thôn 1	Nhóm C	8089759	2024	QĐ số 4081/QĐ-UBND ngày 06/6/2025	1.419.462	1.419.462	1.419.462	1.443.000	51.319	51.319	51.319	51.319	51.319	51.319	51.319	51.319	51.319	51.319	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành	
19	Dương nội đồng thôn Yang Lê, Cây Chanh xã Chiêu Yên	Nhóm C	8088272	2024 - 2025		1.649.592	1.649.592	1.649.592	1.649.592	0	1.649.592	175.404	175.404	175.404	175.404	175.404	175.404	175.404	175.404	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành	
20	ĐBT đoạn từ NVH thôn đến nhà Bà Lan, thôn 5, từ ông Nguyễn Văn Hiền đến nhà ông Phạm Ngọc Lê, thôn 5 và Cầu trần liên hợp khu ông Phùng, thôn 2, xã Quý Quận huyện VS, tỉnh TQ	Nhóm C	8007291	2024-2025	2211/QĐ-UBND ngày 4/5/2023	1.600.000	1.600.000	1.600.000	1.550.000	41.000	41.000	41.000	41.000	41.000	41.000	41.000	41.000	41.000	41.000	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành	

STT	Danh mục dự án	Năm dự án	Mã dự án/số lượng dự án	Thời gian KCHT	Số QD ngày/tháng/năm	Quyết định phê duyệt dự toán, điều chỉnh (nếu có) hoặc quyết toán				Lấy kế toán đã bỏ trị giá dự toán 2021 - 2025	Kế hoạch vốn DTCT năm 2026	Trong đó:				Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Chức danh tư vấn	Chi chủ		
						TMĐT/Tổng giá trị quyết toán		Trong đó:				Nguồn vốn		Nguồn vốn						
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn vốn NSTV	Nguồn vốn NSDP	Vốn ngân sách Trung ương			Vốn NSDP	Vốn hợp pháp khác	Tổng số	Vốn ngân sách Trung ương				Vốn NSDP	Vốn hợp pháp khác
21	Cầu trần và đường bê tông thôn Làng Trà, thôn Bính xã Lạc Hành	Nhóm C	8007410	2022-2023		2.000.000	2.000.000			2.000.000	18.009	18.009			18.009	18.009			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
22	Xây dựng hệ thống công trình khu trung tâm xã Lạc hành, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Nhóm C	8045660	2023 - 2024		2.528.000	2.528.000			2.528.000	14.010	14.010			14.010	14.010			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
II	Dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán	7				10.356.168	10.356.168			9.177.629	1.081.669	1.081.669			1.081.669	1.081.669				
23	Cầu trần liên hợp thôn 1	Nhóm C	8136592	2025	987/QĐ-UBND ngày 24/3/2025	387.724	387.724			450.000	49.683	49.683			49.683	49.683			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
24	Đường điện thôn Làng Quế, thôn Làng Tra, Đông Ngạc, Bìn:	Nhóm C	8143248	2025	1279/QĐ-UBND ngày 14/2/2025	1.922.329	1.922.329			1.800.000	506.637	506.637			506.637	506.637			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
25	Các hạng mục khác nhà văn hóa thôn Đông Rón, thôn Bính Két	Nhóm C		2023		600.000	600.000			600.000	24.000	24.000			24.000	24.000			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
26	Đường bê tông nội đồng thôn Bính Két	Nhóm C	8136300	2025	437/QĐ-UBND ngày 28/02/2025	550.000	550.000			550.000	78.000	78.000			78.000	78.000			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
27	Cầu trần liên hợp qua suối ông Cầu thôn Vàng Lè, Cầu Trần liên hợp qua suối ông Hùng, đường nội đồng thôn Phai Đà và đường nội đồng thôn Cự Chanh, xã Chiêu Yên, huyện YS, tỉnh TQ	Nhóm C	8007286	2024-2025	64/QĐ-UBND ngày 14/2/2025	3.314.000	3.314.000			2.338.629	100.000	100.000			100.000	100.000			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
28	Phòng học bộ môn PTD/BT TH và THCS Quý Quận, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Nhóm C	8005844	2024-2025	6368/QĐ-UBND ngày 20/12/2024	2.791.582	2.791.582			2.646.000	100.000	100.000			100.000	100.000			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
29	Đập chừa nước thôn Minh Khai, xã Lạc Hành	Nhóm C	8087543	2024-2025	336/QĐ-UBND ngày 04/02/2025	780.533	780.533			793.000	223.349	223.349			223.349	223.349			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
III	Dự án đang triển khai thực hiện	4				3.410.000	3.330.000			3.410.000	3.400.000	3.320.000			3.400.000	3.320.000				
30	Mở rộng đường cấp nước thôn Làng Trà	Nhóm C		2025		1.500.000	1.500.000			1.500.000	1.500.000	1.500.000			1.500.000	1.500.000			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
31	Nâng cấp mở rộng tuyến đường trục thôn Vàng Lè, xã Chiêu Yên	Nhóm C		2025		1.500.000	1.500.000			1.500.000	1.500.000	1.500.000			1.500.000	1.500.000			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
32	Giai quyết tình trạng thiếu đất ở nhà ở đất sản xuất, nước sinh hoạt xã Quý Quận					160.000	130.000			160.000	30.000	30.000			30.000	30.000			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
33	Giai quyết tình trạng thiếu đất ở nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt xã Chiêu Yên					250.000	200.000			250.000	50.000	50.000			50.000	50.000			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
C	Vốn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu và ngân sách huyện chuyển về	13				30.642.684	29.678.684			23.706.984	6.982.937	6.982.937			3.487.937	6.982.937				
I	Dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán	5				11.952.096	11.952.096			11.952.096	370.299	370.299			370.299	370.299				
34	Sửa chữa đê bao giao thông tuyến đường Làng Ngòi 1 di thôn Đông Mãn, xã Lạc Hành	Nhóm C	8139679	2025	973/QĐ-UBND ngày 24/3/2025	1.000.000	1.000.000			1.000.000	138.000	138.000			138.000	138.000			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	
35	Sửa chữa đê bao giao thông tuyến đường Làng Ngòi 1 di thôn Bính Thọ, xã Chiêu Yên	Nhóm C	8143242	2025	1290/QĐ-UBND ngày 02/04/2025	1.200.000	1.200.000			1.200.000	226.000	226.000			226.000	226.000			Van Phuong HDND & UBND xã Lạc Hành	

STT	Danh mục dự án	Nhóm dự án	Mã dự án/số lượng dự án	Thời gian KCHT	Số QĐ ngày/tháng/năm	Quyết định phê duyệt dự toán, điều chỉnh (nếu có) hoặc quyết toán				Lấy kế vốn đã bù trị giải ngân 2021 - 2025	Kế hoạch vốn ĐTC năm 2026	Trong đó				Chuyển nguồn năm 2025 sang năm 2026				Kế hoạch trung hạn giải ngân 2026 - 2030	Chủ đầu tư/ơn nhận	Chi chi
						TMD/Tổng giá trị quyết toán		Trong đó:				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn NSDP	Vốn hợp pháp khác	Tổng số	Nguồn vốn		Vốn hợp pháp khác				
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Nguồn vốn NSTW	Nguồn vốn NSDP	Vốn ngân sách Trung ương							Vốn NSDP	Vốn hợp pháp khác					
36	Đường giao thông ĐT 188 đi qua khu vực quy hoạch trung tâm xã Quý, Quận, Huyện Yên Sơn			2021 - 2022	QB 2055/QĐ-UBND ngày 27/4/2021	9.752.096	9.752.096	9.752.096	9.752.096	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành		
II	Dự án đang triển khai thực hiện	8				18.690.588	17.756.588	11.753.888	6.612.638	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	6.299	Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành		
37	Xây dựng công và hàng rào trụ sở UBND xã Lạc Hành			2025		964.000		964.000	416.385			416.385								Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành		
38	Xây dựng khởi phòng quan tri và công trình phụ trợ trường mầm non Chiêu Yên	Nhóm C	8106493	2025	5118/QĐ-UBND ngày 4/10/2024	3.996.700	3.996.700	3.060.000	576.000			576.000								Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành		
39	Xây dựng trụ sở đường giao thông thôn 7, xã Quý, Quận	Nhóm C	8139676	2025 - 2026	412/QĐ-UBND ngày 25/2/2025	10.000.000	10.000.000	5.000.000	2.780.000			2.780.000								Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành		
40	Xây dựng khởi phòng học tập, khởi phòng học bộ môn và công trình phụ trợ trường THCS Chiêu Yên	Nhóm C	8107058	2024-2025	4749/QĐ-UBND ngày 13/9/2024			598.000	234.084	250.000	250.000	250.000	250.000	250.000	250.000	250.000	250.000	250.000	250.000	BQL thực hiện DA BTHDQNT xã Lạc Hành		
41	Bê tông hoá đường giao thông nông thôn xã Chiêu Yên	Nhóm C	7899623	2024-2025		998.000	598.000	598.000	234.084			234.084								BQL thực hiện DA BTHDQNT xã Lạc Hành		
42	Bê tông hoá đường giao thông nông thôn xã Lạc Hành	Nhóm C	7899625	2024-2025		1.723.000	1.723.000	1.723.000	1.099.280			1.099.280								BQL thực hiện DA BTHDQNT xã Lạc Hành		
43	Bê tông hoá đường giao thông nông thôn xã Quý, Quận	Nhóm C	7899601	2024-2025		408.888	408.888	408.888	256.889			256.889								BQL thực hiện DA BTHDQNT xã Lạc Hành	2	
44	Dự án Quy hoạch Trung tâm xã Lạc Hành đến năm 2050	Nhóm C		2026	348/QĐ-UBND ngày 12/02/2025	1.000.0	1.000.0	1.000.000	1.000.000			1.000.000										
D	Vốn ngân sách cấp xã (vốn tăng thu tiết kiệm chi)	1	518.000			518.000	518.000	518.000	518.000			518.000										
44	Đường giao thông khu dân cư thôn Dân Khảo, xã Lạc Hành			2025		518.000	518.000	518.000	518.000			518.000								Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành		
D	Vốn Ngân sách xã	1	712.425			712.425	712.425	712.425	712.425			712.425										
I	Vốn tăng thu, dự toán chi còn lại của cấp ngân sách xã		212.425			212.425	212.425	212.425	212.425			212.425										
	Đầu tư xây dựng công trình hợp an, lương rào trụ sở Đảng ủy xã		212.425	2026		212.425	212.425	212.425	212.425			212.425								VP Đảng ủy xã		
II	Vốn từ nguồn chi QLNN, Đảng, Đoàn thể		500.000			500.000	500.000	500.000	500.000			500.000										
	Đầu tư xây dựng công trình hợp an, lương rào trụ sở Đảng ủy xã		500.000	2026		500.000	500.000	500.000	500.000			500.000								VP Đảng ủy xã		
E	Vốn hợp pháp khác	1						5.000.000	5.000.000			5.000.000										
	Xây dựng các phòng học, phòng chức năng và các công trình phụ trợ trường Mầm non Lạc Hành			2026				5.000.000	5.000.000			5.000.000								Van Phong HDND & UBND xã Lạc Hành		